

Số: 36 /GCN-BXD

Hà Nội, ngày 08 tháng 3 năm 2023

GIẤY CHỨNG NHẬN
ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG THÍ NGHIỆM
CHUYÊN NGÀNH XÂY DỰNG

Căn cứ Nghị định số 52/2022/NĐ-CP ngày 08/8/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 62/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định về điều kiện hoạt động giám định tư pháp xây dựng và thí nghiệm chuyên ngành xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 06/2017/TT-BXD ngày 25/4/2017 của Bộ Xây dựng Hướng dẫn hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng;

Xét hồ sơ đăng ký cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng của Viện Vật liệu và Kết cấu Xây dựng Miền Nam và Biên bản đánh giá tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng ngày 26/02/2023.

CHỨNG NHẬN:

1. Viện Vật liệu và Kết cấu Xây dựng Miền Nam

Mã số thuế: 0317101085

Địa chỉ: số 98 Vũ Tông Phan, khu phố 5, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, Tp. Hồ Chí Minh.

Tên phòng thí nghiệm: Phòng thí nghiệm phòng chống cháy

Địa chỉ phòng thí nghiệm: A408-A409, Khu công nghiệp Vinatex Tân Tạo, xã Phước An và xã Hiệp Phước, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai.

Đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng với các chỉ tiêu thí nghiệm nêu trong bảng Danh mục kèm theo Giấy chứng nhận này.

2. Mã số phòng thí nghiệm: LAS-XD 728

3. Giấy chứng nhận này có hiệu lực 05 năm kể từ ngày cấp./.

Nơi nhận:

- Viện Vật liệu và Kết cấu Xây dựng Miền Nam;
- Sở XD Đồng Nai;
- TT Thông tin (website);
- Lưu VT, Vụ KHCN&MT.

TL. BỘ TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG
VỤ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ VÀ MÔI TRƯỜNG



Vũ Ngọc Anh

DANH MỤC CÁC PHÉP THỬ CỦA PHÒNG THÍ NGHIỆM LAS-XD 728
(Kèm theo Giấy chứng nhận số: 36 /GCN-BXD, ngày 08 tháng 3 năm 2023
của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)

TT	Tên phép thử	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)
Thử nghiệm khả năng chịu lửa của Cửa tầng thang máy		
1.	Tính toàn vẹn	TCVN 6396-58:2010; BS EN 81-58:2018
2.	Tính cách nhiệt	
Thử nghiệm khả năng chịu lửa của Cửa đi, cửa chắn và cửa sổ		
3.	Tính toàn vẹn	TCVN 9383:2012; BS EN 1634-1:2014; UL9, UL10B, NFPA 252-2017
4.	Tính cách nhiệt	
Thử nghiệm khả năng chịu lửa của Cửa cuốn		
5.	Tính toàn vẹn	TCVN 9383:2012, BS EN1634-1:2014; NFPA 252-2017; ASTM E119-2020
6.	Tính cách nhiệt	
Thử nghiệm khả năng chịu lửa của Cửa kính và vách kính kết hợp		
7.	Tính toàn vẹn	TCVN 9383:2012 ISO 3009:2007, NFPA 252-2017; ASTM E119-2020
8.	Tính cách nhiệt	
Thử nghiệm khả năng chịu lửa của Mặt dựng		
9.	Tính toàn vẹn	BS EN1364-3:2014; BS EN1364-4:2014, NFPA 251-2006, ASTM E 119-2020
10.	Tính cách nhiệt	
Thử nghiệm khả năng chịu lửa của Màn ngăn cháy		
11.	Tính toàn vẹn	TCVN 9383:2012; BS EN 1634-1:2014, ASTM E 119-2020
12.	Tính cách nhiệt	
Thử nghiệm khả năng chịu lửa của Van ngăn cháy của hệ thống phân phối khí		
13.	Độ rò rỉ khói ở nhiệt độ môi trường	ISO 10294-1:1996; BS EN 1366-2:2015; UL 555
14.	Độ rò rỉ khói khi cháy	
15.	Tính toàn vẹn	
16.	Tính cách nhiệt	
17.	Cơ cấu kích hoạt bằng nhiệt (van ngăn lửa tác động đóng mở bằng cơ cấu nhiệt)	ISO 10294-4:1996
Thử nghiệm khả năng chịu lửa của Van kiểm soát khói		
18.	Tính toàn vẹn	BS EN 1366-10:2011
19.	Tính cách nhiệt	
20.	Độ rò rỉ khói khi cháy	
21.	Tính ổn định cơ học	
22.	Tính bảo toàn tiết diện	
23.	Khả năng vận hành ở nhiệt độ cao	
24.	Thử nghiệm khả năng chịu lửa của Ống của hệ thống thông gió và điều hòa không khí	ISO 6944-1:2008 BS EN 1366-1:2014
Thử nghiệm khả năng chịu lửa các bộ phận công trình không chịu lực		
25.	Tường, vách ngăn	TCVN 9311-8:2012; ASTM E 119-20; BS EN 1364-1:2015; ISO 834-8:2002; NFPA 251-2006
26.	Vách kính ngăn cháy	ISO 3009:2003 BS EN 1364-1:2015

BỘ XÂY DỰNG

TT	Tên phép thử	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)
27.	Trần	BS EN 1364-2:2018; ASTM E119-2020; UL 263:2011; ISO 834-9:2003/Cor 1:2009
28.	Hệ thống vật liệu chèn bịt chặn lửa qua lỗ thông sàn, thông tường	BS EN 1366-3:09; UL 1479:2015
Thử nghiệm khả năng chịu lửa của các bộ phận công trình chịu lực		
29.	Tường, vách chịu lực	TCVN 9311-4:2012; ISO 834-4:2000; BS EN 1365-2:2014; ASTM E119:2020; UL 263:2020
30.	Sàn, mái chịu lực	TCVN 9311-5:2012; ISO 834-5:2000; ISO 834-10:2014; ISO 834-11:2014; BS EN 1365-3:2000; BS EN 13381 ASTM E119:2020; UL 263:2020
31.	Dầm chịu lực (bao gồm cả dầm được bọc bảo vệ bằng chất và vật liệu chống cháy)	TCVN 9311-6:2012; ISO 834-6:2012; ISO 834-10:2014; ISO 834-11:2014; BS EN 1365-4:99; BS EN 13381-4:2013; BS EN 13381-8:2013; ASTM E119:2020; UL 263:2020
32.	Cột chịu lực (bao gồm cả cột được bọc bảo vệ bằng chất và vật liệu chống cháy)	TCVN 9311-7:2012; ISO 834-7:2012; ISO 834-10:2014, ISO 834-11:2014; BS EN 1365-4:99; BS EN 13381-4:2013; BS EN 13381-8:2013; ASTM E119:2020; UL 263:2020

Ghi chú (*) - Các tiêu chuẩn kỹ thuật dùng cho các phép thử được liệt kê đầy đủ, bao gồm tiêu chuẩn Việt Nam và nước ngoài (nếu có). Khi có phiên bản mới về tiêu chuẩn kỹ thuật thay thế tiêu chuẩn cũ, phải áp dụng tiêu chuẩn mới tương ứng.



[Handwritten signature]